

PHỤ LỤC I

MẪU BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC MẦM NON, GIÁO DỤC PHỔ THÔNG, GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN

*(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ
trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN HÒA

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN Năm học: 2023-2024

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Quá trình thành lập và phát triển

- Địa chỉ: Số 108 Hạ Yên Quyết, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy

- Điện thoại: 024.3784.3963

- Email: c1yenhua-cg@hanoiedu.vn

- Website: thyenhoa.caugiay.edu.vn

- Năm thành lập trường: Trường Tiểu học Yên Hòa nằm trên địa bàn phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Từ những năm đầu thành lập trường chung cơ sở vật chất với trường Cấp 2 (THCS) Yên Hòa, đến năm 1996 thì tách ra lấy tên Trường tiểu học Yên Hòa. Đến năm học 2014 – 2015 trường được chuyển về địa chỉ Số 3 Trung Kính, Yên Hòa, Cầu Giấy, với tổng diện tích là 4.395m², nay là Số 108 Hạ Yên Quyết, Yên Hòa, Cầu Giấy. Trường có 45 phòng học (*gồm 37 phòng học và 8 phòng chức năng*) rộng rãi thoáng mát, các lớp đều có hệ thống điều hòa và các trang thiết bị dạy học hiện đại.

+ Cơ cấu tổ chức: Ban Giám hiệu; 6 tổ chuyên môn (*văn hóa – văn thể*); 01 Tổ văn phòng;

+ Các tổ chức đoàn thể: Chi bộ, Công đoàn, Chi đoàn, Đội Thiếu niên, Hội Cha mẹ học sinh.

2. Chức năng, nhiệm vụ được giao: (*Quy định tại Điều 3, Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường Tiểu học*)

- Công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục; tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Huy động trẻ em đi học đúng độ tuổi, vận động và tạo điều kiện cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt đến trường. Nhận bảo trợ và quản lý các hoạt động giáo dục của

cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo sự phân công của cấp có thẩm quyền.

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai thực hiện sách giáo khoa và nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; thực hiện tự chủ chuyên môn trong tổ chức các hoạt động giáo dục tại trường tiểu học.

Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Quản lý và sử dụng đất, tài chính và tài sản của nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh, các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện các hoạt động giáo dục. Tổ chức cho giáo viên, người lao động và học sinh tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

- Xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục trong nhà trường, tham gia xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục ở địa phương.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 67 Nữ: 59

- + Ban giám hiệu: 02 (01 Thạc sĩ)

- + Giáo viên (Biên chế: 42 Hợp đồng quận: 10 Hợp đồng trường: 4)

- + Nhân viên (Biên chế: 3 Hợp đồng quận: 5 Hợp đồng trường: 0)

- Số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn: 100%

Có số liệu cụ thể như sau:

Khối	Số lớp	TSố GV	Biên chế	Hợp đồng Quận	Hợp đồng trường	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	Chưa Đạt chuẩn
1	8	9	8	1	0	9	0	0
2	8	8	6	2	0	8	0	0
3	7	9	8	1	0	9	0	0
4	7	9	5	4	0	8	1	0
5	7	7	7	0	0	6	1	0
VTM + TPT		15	8	2	5	14	1	0
GV dự trữ		0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		57	42	10	5	54	3	0

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

Trường Tiểu học Yên Hòa nằm trên địa bàn phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội với diện tích 4395m², có 44 phòng học (*gồm 37 phòng học và 7 phòng chức*

năng) rộng rãi thoáng mát, các lớp đều có hệ thống điều hòa và các trang thiết bị dạy học hiện đại.

Trong những năm qua, nhà trường đã trồng và thường xuyên chăm sóc cây xanh che bóng mát cũng như các loại hoa cảnh đến nay, trong khuôn viên trường đã có **18 cây tạo bóng mát** và các loại hoa để tăng tính thẩm mỹ cho sân trường, đảm bảo khuôn viên xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh;

Trường có cổng trường, biển tên trường, đảm bảo yêu cầu an toàn, thẩm mỹ, có tường rào bảo vệ khép kín cao 2m đảm bảo an toàn. Cổng chính của trường được xây dựng kiên cố, rộng rãi, cao ráo bảo đảm an toàn cho các bậc phụ huynh đưa đón học sinh, kể cả trong giờ cao điểm. Bên cạnh đó, trường còn có 02 cổng phụ để tiếp phẩm phục vụ công tác bán trú cho học sinh và mở cửa trong giờ cao điểm như thời điểm đầu giờ và cuối giờ học tránh ùn tắc giao thông. Biển tên trường được lắp đặt rõ ràng, đảm bảo vẻ mỹ quan, nội dung biển tên trường đúng theo quy định Điều lệ trường tiểu học;

Trường đã xây dựng công trình với 3 tòa nhà (B; A; C); diện tích khuôn viên, sân chơi, bãi tập theo quy định. Sân chơi, sân tập bằng phẳng đảm bảo an toàn cho học sinh vui chơi, rèn luyện thể dục thể thao, có các dụng cụ luyện tập thể dục, thể thao cho học sinh như: bóng rổ, nhảy dây, cầu lông... Tuy nhiên, một số cây mới trồng nên độ bao phủ bóng mát chưa nhiều;

Diện tích đất	Số lượng (m ²)			
Tổng diện tích khuôn viên đất	4.395			
Trong đó: Diện tích đất được cấp	4.395			
Diện tích đất đi thuê (mượn)	0			
Diện tích đất sân chơi, bãi tập	1.605			
	Trên cấp 4	Cấp 4	Tạm	Mượn

Phòng	Số lượng	Diện tích (m ²)/ phòng	Số lượng	Diện tích (m ²)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Số lượng	Diện tích (m ²)
- Phòng học văn hoá	37	60						
Trong đó: + Số phòng học đủ DTích và BGhế phù hợp tổ chức học nhóm	37	60						
+ <i>Số phòng học đủ diện tích cho việc bố trí các nhóm học tập</i>								
+ <i>Số phòng học có đủ bàn ghế phù hợp cho việc tổ chức học nhóm</i>								
- Phòng học tin học	2	60						
- Phòng giáo dục thể chất (đa năng)	1	400						
- Hội trường	0	0						
- Phòng Thư viện	1	120						
- Phòng thiết bị giáo dục	1	29						
- Phòng truyền thống và hoạt động Đội	1	35						
- Phòng y tế học đường	1	22						
- Phòng hiệu trưởng	1	22						
- Phòng phó hiệu trưởng	2	22						
- Phòng họp giáo viên (hội đồng)	1	100						
- Văn phòng	1	22						

- Phòng thường trực - Bảo vệ	1	30						
- Phòng kho lưu	0	0						
- Phòng khác	2	22						
- Nhà bếp	1	200						

Nhà vệ sinh	Dùng cho GV Nam		Dùng cho GV nữ		Dùng cho HS nam		Dùng cho HS nữ	
	Số lượng	Diện tích (m ²)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Số lượng	Diện tích (m ²)
Đạt chuẩn vệ sinh (*)	2	20	2	20	10	180	10	180
Chưa đạt chuẩn vệ sinh								
Không có	0		0		0		0	

(*) Nhà tiêu hai ngăn ủ phân tại chỗ, nhà tiêu chìm có ống thông hơi, nhà tiêu thấm dột nước, nhà tiêu tự hoại.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Thông tin về kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục:

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; kế hoạch cải tiến chất lượng sau tự đánh giá;

- Trường đạt Kiểm định chất lượng: Mức 1

2. Kết quả đánh giá ngoài và công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục, đạt chuẩn quốc gia của cơ sở giáo dục qua các mốc thời gian; kế hoạch và kết quả thực hiện cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài trong 05 năm tiếp theo và hằng năm.

- Trường đạt Kiểm định chất lượng: Phần đầu đạt Mức 1

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Công tác tuyển sinh, phổ cập giáo dục

- Công tác tuyển sinh:

+ Trường đã phối hợp với chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác tuyển sinh. Hoạt động tuyển sinh của trường có kế hoạch cụ thể, khoa học, bố trí nhân sự làm công tác tuyển sinh hợp lí.

+ Chuẩn bị đầy đủ CSVC, sắp xếp nhân sự phục vụ công tác tuyển sinh trực tuyến và tuyển sinh trực tiếp theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT đảm bảo chất lượng và đúng quy định.

- Công tác phổ cập:

+ Huy động 100% trẻ ra lớp đúng độ tuổi (381 em), duy trì ổn định sĩ số học sinh.

+ Số học sinh: đầu năm: 1891 em; cuối năm: 1891 em

+ Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học: 399 em

+ Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương hoàn thành tốt công tác điều tra phổ cập. Trường có hệ thống hồ sơ quản lí theo dõi đầy đủ, đảm bảo thông tin được cập nhật kịp thời. Công tác phổ cập được công nhận hoàn thành PCGDTH mức độ 2.

2. Chất lượng giáo dục:

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, chương trình văn nghệ: chương trình vui Tết Trung thu, chương trình chào mừng ngày Giải phóng thủ đô 10/10, ngày thành lập Hội liên hiệp Phụ nữ Việt Nam 20/10, chuỗi hoạt động chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12, Chào Xuân Quý Mão, Hội chợ Xuân, Hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường, Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3, Ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh 26/3, Ngày 22/12 và Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, ...

- Tổ chức Tuần lễ học tập suốt đời. Tổ chức Ngày hội đọc sách, HS thi tuyên truyền giới thiệu sách, kể chuyện, biểu diễn văn nghệ, vẽ tranh theo chủ đề, thư viện lớp em,... trong tuần lễ học tập suốt đời.

- Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục theo chủ điểm hàng tháng với nhiều hình thức, nội dung phong phú, phù hợp với tâm lí học sinh như: “Vui hội khai trường”, “Giải phóng Thủ đô”, “Biết ơn thầy cô giáo”, “Tiếp bước cha anh”, “Cùng tiến bước lên Đoàn”; “Mừng sinh nhật Bác - Tự hào truyền thống Đội”,...

- Triển khai tốt các hoạt động, chuyên đề giáo dục, chuyên đề giáo dục Stem. Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức; giáo dục lịch sử địa phương; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; chú trọng giáo dục lối sống, giáo dục kĩ năng sống, các kĩ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực, phòng chống bệnh dịch; thực hiện tốt tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường; bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông.

- Thông qua các hoạt động sinh hoạt ngoại khóa, các tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, nhà trường chú trọng việc giáo dục học sinh về phong cách sống văn

minh, lịch sự, có trách nhiệm với bản thân, gia đình, nhà trường và xã hội; giáo dục học sinh có tấm lòng nhân ái, cảm thông chia sẻ với những hoàn cảnh khó khăn, éo le.

3. Chất lượng dạy và học:

3.1. Giáo viên

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” gắn với cuộc vận động xây dựng “*Nhà trường văn hoá - Nhà giáo mẫu mực - Học sinh thanh lịch*”, xây dựng “*Trường học an toàn và phòng chống tai nạn thương tích*”. Duy trì công tác phòng chống dịch Covid -19.

- Nhà trường đã phổ biến, triển khai đầy đủ các văn bản hướng dẫn của cấp trên tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên: Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học. Công văn số 1125/BGDĐT-GDTH ngày 31/3/2020 để điều chỉnh, thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và dạy học các nội dung cốt lõi cho phù hợp. Riêng khối 5 thực hiện thêm theo Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Bộ GDĐT hướng dẫn điều chỉnh kế hoạch giáo dục lớp 5 để tổ chức dạy học cho học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Công văn số 3221/SGDĐT-GDPT ngày 21 tháng 9 năm 2021 của Sở GDĐT V/v thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

- Nhà trường chủ động, linh hoạt tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy thực hiện theo tinh thần chỉ đạo tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của BGD; Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn chung về điều chỉnh nội dung dạy học các môn học cấp tiểu học. Kế hoạch từng môn học và kế hoạch giáo dục năm học xây dựng theo hướng mở, linh hoạt, chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện đầy đủ nội dung, thời lượng các môn học bắt buộc theo quy định của chương trình, phù hợp đặc điểm, đối tượng học sinh, điều kiện nhà trường.

*** Thực hiện quy định về chương trình, kế hoạch giảng dạy các môn văn hoá và giáo dục học sinh**

- Ban Giám hiệu nhà trường kết hợp với các tổ trưởng chuyên môn đã xây dựng Kế hoạch Giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc; lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường. Kế hoạch Giáo dục đã đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình.

**** Thực hiện sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn***

- Các tổ thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo quy định của BGH: Khối 3 năm đầu tiên thực hiện chương trình SGK mới nên thực hiện 1 tuần/lần; Khối 1; 2; 4; 5 và GV chuyên biệt: 2 tuần/lần. Thực hiện SHCM nghiêm túc, chất lượng.
- Đặc biệt, các tổ chuyên môn thực hiện theo Công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn 175/PGD-ĐT ngày 06/7/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; lên kế hoạch thực hiện các buổi SHCM theo nghiên cứu bài học ngay từ đầu năm học.
- Các tổ chuyên môn sinh hoạt đảm bảo thời gian và chất lượng của buổi sinh hoạt CM. Thông qua sinh hoạt chuyên môn, các thành viên trong tổ trao đổi bài khó dạy, việc sử dụng đồ dùng dạy học, khai thác bài dạy theo định hướng phát triển năng lực cho học sinh. Thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

**** Tổ chức các chuyên đề***

- Tham dự đầy đủ các buổi tập huấn và các chuyên đề do quận và Thành phố tổ chức, đồng thời triển khai lại các chuyên đề tới giáo viên trong nhà trường.
- 100% giáo viên giảng dạy trong khối dự chuyên đề khối. Thông qua các chuyên đề, nhà trường tổ chức cho các khối chuyên môn trao đổi thống nhất về tiến trình lên lớp, nội dung, phương pháp giảng dạy từng bộ môn tạo điều kiện bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên đặc biệt là giáo viên mới và giáo viên chuyển khối.

**** Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học***

- 100% giáo viên tích cực chủ động và áp dụng kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy.
- Giáo viên cũng tích cực tương tác rèn kỹ năng giao tiếp, gọi học sinh phát biểu, trình bày, huy động ý kiến học sinh... trong từng tiết học. Tích cực sử dụng sơ đồ tư duy vào dạy học: sử dụng vào hỗ trợ dạy kiến thức mới, củng cố kiến thức, hệ thống hóa lại kiến thức, viết các bài theo bố cục,...giúp HS hệ thống hóa kiến thức, nắm rõ nội dung bài và nhớ bài lâu hơn.
- Giáo viên tự học để nâng cao chuyên môn, tích cực học tập và ứng dụng các phần mềm và sử dụng bảng tương tác để đổi mới phương pháp dạy học. Tích cực xây dựng và khai thác kho học liệu điện tử phục vụ hiệu quả việc giảng dạy.
- 100% CB, GV tham gia chương trình bồi dưỡng đại trà chương trình giáo dục phổ thông các mô đun năm 2022 (hình thức trực tuyến).

**** Thực hiện kiểm tra đánh giá học sinh:***

- Đối với học sinh lớp 5 đánh giá theo quy định tại Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT.
- Đối với học sinh lớp 1, 2, 3, 4 thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

**** Thực hiện chuyển đổi số trong công tác quản lý trường học:***

- Nhà trường tiếp tục cải tiến, điều chỉnh việc triển khai số hóa hồ sơ trên driver; Sử dụng phần mềm đánh giá chuẩn nghề nghiệp Temis; Sử dụng phần mềm Đánh giá CB, CC, VC hàng tháng; Sử dụng phần mềm quản lý văn bản TP Hà Nội; trao đổi thông tin với PHHS qua nhiều kênh như website, fanpage, zalo...

- CB, GV, NV thực hiện tốt việc số hóa hồ sơ trên hệ thống driver và xây dựng kho học liệu điện tử dùng chung của khối, trường.

* **Kết quả đạt được của giáo viên**

- Giáo viên thực hiện tốt việc giảng dạy. 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc việc số hóa và lưu trữ hồ sơ. Tích cực xây dựng kho học liệu điện tử để giảng dạy hiệu quả.

- Có 22 GV tham gia Hội thi GV dạy giỏi cấp trường. Kết quả có 22 đồng chí được xếp loại Tốt. Nhà trường đã cử đồng chí Hà Văn Linh GVCN lớp 3A3 và Lê Thị Lan Hương GVCN lớp 3A4 tham gia thi GV dạy giỏi cấp Quận và 2 đ/c đều đạt giải Ba.

- Kết quả thi kỹ năng công nghệ thông tin:

+ Đồng chí Nguyễn Thu Thảo GVCN lớp 2A1 đạt giải Khuyến khích

+ Đồng chí Trần Thanh Thủy giáo viên tin học đạt giải Khuyến khích

- Kết quả thi bài giảng Elearning, bài giảng Stem:

+ Đc Nguyễn Thị Huyền Trang GVCN lớp 5B, Đỗ Mai Anh GVCN lớp 5G; Vũ Hồng Nhung GVCN lớp 5H, Bùi Thị Phương Thảo GVCN lớp 5C đạt giải Nhì

+ Đồng chí Nguyễn Thị Quỳnh Mai GVCN lớp 2A3 đạt giải Ba

+ Đồng chí Nguyễn Thị Lệ Thu GVCN lớp 4A4 đạt giải Khuyến khích

- Đồng chí Đào Thị Thúy - Bí thư chi bộ, hiệu trưởng; đồng chí Vũ Thị Ánh Tuyết - Phó bí thư chi bộ, phó hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn; đồng chí Trần Thanh Thủy tổ trưởng tổ văn thể mỹ có sáng kiến kinh nghiệm đạt giải cấp thành phố.

3.2. Chất lượng giáo dục toàn diện học sinh

+ 100% HS xếp loại năng lực, phẩm chất: Đạt và Tốt

+ 100% HS hoàn thành chương trình lớp học

- **Xếp loại học lực** (xếp loại theo bậc học):

TSHS được đánh giá	Đánh giá về kiến thức, kỹ năng				Khen thưởng					
	Hoàn thành		Chưa HT		HT xuất sắc		Tiêu biểu		Vượt trội	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1891	1891	100	0	0	726	38.5	75	4.0	203	10.8

- **Kết quả hoàn thành bậc Tiểu học**

Năm học	Số học sinh	Tỷ lệ	Ghi chú
2023 - 2024	399	100%	

* **Kết quả các Kỳ thi học sinh tham gia**

- Phong trào thi đấu TDTT của nhà trường được chú trọng:

TT	MÔN THI	GIẢI	CẤP TRƯỜNG	CẤP QUẬN	THÀNH PHỐ
1	Cờ vua	Nhất – Huy chương vàng	5 HS		
		Nhì – Huy chương bạc	6 HS		
		Ba – Huy chương đồng	9 HS	1 Ba	1 Nhì
2	Cờ tướng	Nhất – Huy chương vàng	5 HS	1 Nhất	
		Nhì – Huy chương bạc	3HS		
		Ba – Huy chương đồng	6HS		
3	Bóng đá	Ba - Huy chương đồng		1 Ba	1 Nhất

- Tham gia các cuộc thi, kết quả cụ thể:

- + Ngày hội công nghệ thông tin và Stem cấp quận, gian hàng đạt giải Ba
- + Hợp xưởng học sinh đạt giải Ba

4. Công tác Đội – Phong trào Văn nghệ - Mỹ thuật

- Hoạt động của nhà trường phát triển mạnh với nhiều nội dung, hình thức phong phú: Chào đón học sinh lớp 1; Mùa trăng yêu thương 2023; Kỷ niệm ngày phụ nữ Việt Nam 20/10; 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Chương trình Hội khỏe phù đồng lần thứ VI 2024; Chương trình Món quà đặc biệt -Chào năm mới; Kỷ niệm 114 năm ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3; Kế hoạch nhỏ, Ngày hội đọc sách, Chương trình giao lưu giữa các bé lớp mẫu giáo lớn trường mầm non Yên Hòa với lớp 1 trường tiểu học Yên Hòa...,

- Triển khai đầy đủ và có hiệu quả phong trào "Thiếu nhi Thủ đô thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy". Thực hiện tốt các hoạt động nội khóa và ngoại khóa.

- Đã tổ chức 2 đợt, kết nạp được : 370 đội viên mới và hội thu Kế hoạch nhỏ được 14,115 tấn giấy loại.

- Năm học này, phát huy những thành tích đã đạt được, Liên đội nhà trường tiếp tục đăng ký danh hiệu Liên đội mạnh cấp Quận.

- Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua, thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành. Học sinh thực hiện tốt văn hóa chào hỏi, biết cảm ơn và xin lỗi khi cần thiết, thực hiện tốt nếp sống văn minh-thanh lịch của HS Hà Nội.

- Tổ chức giải Bóng đá cấp trường.

- Tổ chức tuần lễ áo dài nhân ngày 8/3

- Kết nạp Đội cho học sinh lớp 3, 4, 5

- Tham gia các cuộc thi các cấp tổ chức.

5. Công tác Bán trú

- Ký hợp đồng với công ty Ban Mai và công ty nước uống Lavie cung cấp suất ăn bán trú và nước uống cho HS.
- Hoạt động bán trú của trường có nền nếp, chất lượng bữa ăn của học sinh được đảm bảo dinh dưỡng và vệ sinh. Qua các đợt kiểm tra đột xuất của Phòng GD&ĐT, công tác bán trú của trường luôn được đánh giá cao.
- Kiểm tra số lượng, chất lượng, nguồn gốc, vệ sinh an toàn thực phẩm hàng ngày gồm các thành phần: đại diện Ban giám hiệu, cán bộ y tế, nhân viên giám sát, đại diện giáo viên và đại diện phụ huynh học sinh.
- Kiểm tra bán trú thường xuyên. Học sinh được đảm bảo về suất ăn, ngủ đủ giấc.
- Thực hiện lưu nghiệm thức ăn 24/24 giờ. Có đầy đủ hồ sơ bán trú theo quy định.
- Nước sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày cho giáo viên và học sinh: nấu ăn, gội rửa... đều là nước máy, đảm bảo yêu cầu vệ sinh và được lấy mẫu xét nghiệm 6 tháng 01 lần.

6. Về công tác y tế; Chữ thập đỏ

* Y tế

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến kiến thức tới toàn thể cán bộ, nhân viên, giáo viên và học sinh về: y tế học đường, nâng cao sức khỏe cho học sinh, phòng chống dịch bệnh, phòng chống viêm đường hô hấp do vi rút, phòng chống tiêu chảy, sốt rét, tay chân miệng, tuyên truyền về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, dịch bệnh theo mùa, dịch sởi, cúm, sốt xuất huyết, thủy đậu, quai bị, phòng chống tai nạn thương tích, thực hiện luật ATGT, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩmlà một trong những mục tiêu, nhiệm vụ hàng đầu của nhà trường .
- Được các cấp ủy Đảng, chính quyền, nhà trường và các bậc phụ huynh đánh giá cao trong công tác chăm sóc sức khỏe học sinh, phòng chống dịch, vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Trường có đủ nguồn nước sạch phục vụ cho nấu ăn và sinh hoạt. Công tác phòng chống dịch bệnh và an toàn thực phẩm đã được triển khai và thực hiện tốt.
- Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác y tế được đầu tư đúng hướng và đầy đủ (*phòng y tế, phòng cách ly, thiết bị, cơ sở thuốc...*) đảm bảo tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho giáo viên và học sinh.
- Nhà trường đã phối hợp tốt với phụ huynh tổ chức quản lý, theo dõi sức khỏe cho học sinh, tuyên truyền các biện pháp nâng cao sức khỏe, chủ động phòng chống dịch bệnh tại nhà trường và cộng đồng.

* Chữ thập đỏ

- Hưởng ứng các cuộc vận động, hoạt động từ thiện do các ngành các cấp phát động:
 - + Quỹ khuyến học phường, quận : 6 triệu
 - + Quyên góp cho Hội CTĐ: 18.890.000 đ
 - + Ủng hộ nạn nhân trong vụ cháy chung cư mini quận Thanh Xuân: 10 triệu
 - + Tặng quà cho 33 học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong nhà trường: 84.975.000đ

+ Ủng hộ chương trình quỹ người nghèo: 12.000.000 đ

+ Ủng hộ quỹ vì biển đảo: 5.853.000đ

- Tổ chức chuỗi hoạt động trải nghiệm chào xuân Giáp Thìn, gồm các nội dung rải đều trong khoảng thời gian trước và sau tết nguyên đán, tổng số tiền thu được là 115.300.000 đ đã được trao tặng cho bệnh nhi của viện huyết học truyền máu Trung ương.

7. Về công tác phòng chống tai nạn thương tích; thực hiện giáo dục ATGT:

- Triển khai kế hoạch phòng chống TNTT và xây dựng trường học an toàn phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tuyên truyền qua chương trình sinh hoạt dưới cờ, chương trình phát thanh măng non, trên website của trường, màn hình LED sân khấu, cổng trường nhằm giáo dục học sinh ý thức thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, Luật giao thông,...

- Ban chỉ đạo phòng chống tai nạn thương tích trong trường học tích cực hoạt động, không để học sinh bị tai nạn thương tích tại trường.

- Làm tốt công tác tuyên truyền phụ huynh và học sinh thực hiện đúng luật giao thông, đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông bằng xe mô tô, xe gắn máy.

8. Cơ sở vật chất:

- Trường có đủ lớp học và phòng chức năng; Các phòng học được trang bị các thiết bị dạy học hiện đại: máy tính, máy chiếu, loa, kết nối Internet, camera. Các phòng học được trang trí đẹp, đảm bảo thoáng mát, đủ bàn ghế.

- Khung cảnh sư phạm: luôn sạch đẹp, có đủ hệ thống bảng biểu, khẩu hiệu trang trí đảm bảo tính thẩm mỹ, có bồn hoa cây cảnh được chăm sóc thường xuyên.

- Có phòng đồ dùng dạy học, phòng năng khiếu (*Phòng học ngoại ngữ, Tin học, nhà thể chất...*) đạt yêu cầu chuẩn, được trang bị đầy đủ các thiết bị phục vụ cho hoạt động giáo dục của trường.

- Trường có hệ thống loa, hệ thống camera giám sát ở tất cả các hành lang để theo dõi, nhắc nhở học sinh vui chơi an toàn.

9. Hoạt động đoàn thể

9.1. Chi bộ

- Chi bộ có tổng số 31 đảng viên trong đó 28 chính thức và 3 dự bị, các đảng viên đều tích cực trong mọi hoạt động

- Chi bộ sinh hoạt đúng yêu cầu của Đảng ủy; triển khai nghị quyết và xây dựng Nghị quyết hàng tháng triển khai tới các đảng viên

- 100% đảng viên cài đặt và sử dụng phần mềm Sổ tay Đảng viên

- Tạo điều kiện cho 03 GV tham gia và hoàn thành lớp đảng viên mới, tiếp tục tạo điều kiện cho những quần chúng ưu tú được bồi dưỡng tư tưởng chính trị và tham gia lớp học cảm tình đảng.

- 100% đảng viên tham gia dự thi viết bài thi “ Bảo vệ nền tảng tư tưởng chính trị”; lựa chọn 03 bài của 3 đảng viên gửi dự thi cấp trên

- Xếp loại chi bộ năm 2023: Hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% đảng viên được đánh giá xếp loại Hoàn thành tốt trở lên, có 06 đảng viên được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được Đảng ủy tặng Giấy khen.

9.2. Công đoàn

- Phát động giáo viên thực hiện tốt phong trào “giỏi việc nước- đảm việc nhà”.
- Đồng chí Phạm Chu Linh GVCN lớp 1A5, đồng chí Hà Vân Linh GVCN lớp 3A3 đạt danh hiệu "Giỏi việc nước, đảm việc nhà".
- Đồng chí Vũ Thị Ánh Tuyết - Phó bí thư chi bộ, phó hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn được Ban chấp hành liên đoàn lao động quận tặng giấy khen Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động Công đoàn và phong trào thi đua.
- 3 đồng chí gửi hồ sơ Sáng kiến tiêu biểu năm 2023.
- Nhân dịp ngày phụ nữ 20/10; 20/11 và 8/3; chào xuân Giáp Thìn 2024 CB đã phối hợp với nhà trường tổ chức chuỗi hoạt động như: Tổ chức tất niên, Gặp mặt đầu xuân năm mới, du xuân 1 ngày tại Bắc Giang nhân dịp Tết Nguyên đán 2024.
- + 100% CB, GV, NV nữ hưởng ứng tuần lễ áo dài, vận động công đoàn viên tặng 29 bộ áo dài chương trình “Tặng áo dài - Trao yêu thương”; tổ chức Gala Ngọt ngào 8/3 và tặng quà cho nữ công đoàn viên nhân dịp 8/3
- Phối hợp với nhà trường tổ chức khám sức khỏe cho CBGVNV
- Tổ chức thăm hỏi, động viên CB, GV, NV và người nhà. (Ốm đau, hiếu hỉ)
- Tổ chức chúc mừng, tặng quà sinh nhật cho công đoàn viên.
- Tặng quà trung thu, 1/6 cho con CB, GV, NV.
- Khen thưởng con CBGVNV có thành tích cao trong học tập năm học 2023-2024.

10. Những thành tích nổi bật

10.1. Tổ chức và tham gia các sự kiện

- + Biểu diễn 15 tiết mục văn nghệ phục vụ các Hội nghị từ cấp phường, quận đến Thành phố.
- + Nhà trường thực hiện tốt phong trào: “ Nhà trường chung tay phát triển- thầy cô chia sẻ trách nhiệm”. Thăm và làm việc với trường Tiểu học Ngọc Tảo và trường tiểu học Long Xuyên, huyện Phúc Thọ.
- + HS nhà trường tham gia giới thiệu sách hè của phường Yên Hòa đạt giải Nhì cấp Quận.
- + Đạt giải nhì liên hoan “Hợp xướng thiếu nhi” cấp Quận.

10.2. Xây dựng mô hình mới

*** Mô hình thi đua “ Xây dựng văn hóa chào hỏi cho học sinh”**

+ Tổ chức tập huấn

Đại diện cán bộ, giáo viên nhà trường đã tham gia đầy đủ các lớp tập huấn của Phòng giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ, giáo viên và nhân viên thực hiện nhiệm vụ.

Nhà trường xây dựng các chuyên đề đáp ứng việc triển khai Mô hình thi đua “ Xây dựng văn hóa chào hỏi cho học sinh”:

Nhà trường đã xây dựng video thực hành về nét đẹp trong văn hóa chào hỏi của người Việt Nam, hướng dẫn PHHS phối kết hợp để kiểm tra giám sát và đôn đốc việc con thực hành chào hỏi đúng lễ nghi.

Xây dựng bộ tiêu chí thi đua và thành lập ban chấm thi đua giữa các lớp, cuối kì có tổ chức tổng kết đánh giá và đưa vào bình xét thi đua cuối năm.

Mô hình thi đua “ Xây dựng văn hóa chào hỏi cho học sinh” được triển khai thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau đã góp phần lan toả những giá trị tốt đẹp về văn hoá ứng xử cho học sinh trường; góp phần tích cực trong việc xây dựng văn hóa học đường, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh thân thiện và phòng chống bạo lực học đường; đồng thời rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, giáo dục học sinh thái độ ứng xử phù hợp trong các mối quan hệ xã hội góp phần xây dựng và hoàn thiện nhân cách; điều chỉnh cách ứng xử của học sinh trong nhà trường theo chuẩn mực đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, phù hợp với các đặc trưng văn hóa thủ đô, giữ gìn nếp sống văn minh, thanh lịch của học sinh Hà Nội.

+ Nâng cao ý thức trách nhiệm của CBGVNV, PHHS và HS nhà trường

Nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền tới CBGVNV, HS, PHHS về hiệu quả mang lại của phong trào thi đua “ Xây dựng văn hóa chào hỏi cho học sinh”, tổ chức tuyên truyền tới 100% CBGVNV, HS, PHHS về tính hiệu quả của mô hình thi đua “ Xây dựng văn hóa chào hỏi cho học sinh” qua các phương tiện: website, fanpage nhà trường, nhóm zalo các lớp...

Ban thiếu niên tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề, tổ chức các cuộc thi sáng tác thơ, văn, câu chuyện, vẽ tranh.... về văn hóa chào hỏi.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

BGH kiểm tra thường xuyên, đột xuất các hoạt động của các chi đội, các lớp nhi đồng. Có tuyên dương, có phê bình nhắc nhở kịp thời. Khích lệ học sinh hình thành thói quen, tạo nên nét đẹp riêng của học sinh thủ đô.

10. Đánh giá của cấp trên về một số mặt công tác của nhà trường

- Công tác Đảng: Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Công tác quản lý và hoạt động chuyên môn của nhà trường: Xếp loại Tốt.
- Công tác Thư viện trường học: đạt thư viện Mức 2
- Công tác TDTT: đạt trường tiên tiến TDTT cấp quận.
- Liên đội mạnh cấp quận.
- Công tác Y tế: Xếp loại Tốt.
- Công tác An ninh trường học, phòng cháy chữa cháy: Xếp loại Tốt

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: 1.000đ

Nội dung	Mức thu	Số thu 2023+ tồn năm 2022	Số chi 2023	Còn chuyển sang năm sau
Thu ngân sách		12.110.999	11.702.614	408.385
Chi lương và các khoản đóng góp			6,736	
Chi chuyên môn			640	
Chi thuê mướn			910	
Chi mua sắm tài sản			170	
Chi khác			561	
Chi thưởng, phúc lợi			725	
Chi thu nhập tăng thêm			1,088	
Thu sự nghiệp		4.838.483	4.681.831	156.652
Thu hỗ trợ học 2 buổi trên ngày	100 ngàn đồng/tháng	1.754.481	1.726.921	27.560
Chi lương			1.467.882	
Chi tăng cường cơ sở vật chất			86.346	
Chi hoạt động khác			86.346	
Chi điện nước			86.347	
Chăm sóc quản lý bán trú	150 ngàn đồng/tháng	2.795.730	2.795.730	
Chi lương			2.655.943	
Chi khác			139.787	
Trang thiết bị CSVC bán trú	100 ngàn đồng/năm	288.272	159.180	129.092
Chi cơ sở vật chất phục vụ bán trú			159.180	
Thu hộ chi hộ		12.098.608	12.026.181	72.427
Tiền ăn bán trú	35 ngàn đồng/ngày	11.871.895	11.834.165	37.730
Thu tiền nước uống học sinh	12 ngàn đồng/tháng	226.713	192.016	34.697

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Xây dựng kế giáo dục năm học 2023-2024 ngày 23 tháng 8 năm 2023 trong thực hiện nhiệm vụ năm học.

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn, giáo viên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 trong đó chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý,

giáo viên nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh từng bước nâng cao chất lượng dạy và học. Kết quả: 100% cán bộ quản lý, giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng sử dụng sách giáo khoa theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhiệm vụ năm học, hướng dẫn tổ chức các sân chơi, hội thi; công tác đảm bảo an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh:

Ngay từ đầu năm học, lãnh đạo nhà trường đã xây dựng các kế hoạch tổ chức, tham gia các sân chơi, các hội thi,...và triển khai tổ chức thực hiện giúp học sinh có thêm sân chơi bổ ích, được học hỏi, tiếp thu kiến thức qua từng vòng thi và đạt nhiều kết quả cao.

- Kết quả công tác chỉ đạo chuyên môn

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch hợp chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Các tổ chuyên môn chủ động xây dựng nội dung sinh hoạt định kỳ 2 lần/tháng. Xây dựng kế hoạch tổ chức chuyên đề, dự giờ thăm lớp để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.

Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn cùng giáo viên phụ trách bộ môn đã tham dự đầy đủ các chuyên đề do cụm trường, Phòng Giáo dục và đào tạo quận Cầu Giấy, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Nội tổ chức các môn học như Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Đạo đức, Giáo dục thể chất,...

2. Việc thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Đảm bảo việc triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục Kết quả việc tổ chức xây dựng, triển khai KHGD, KHDH môn học, KHBD

- Đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình từ năm học 2020-2021 đối với lớp 1, năm học 2021-2022 đối với lớp 2, năm học 2022-2023 đối với lớp 3, năm học 2023-2024 đối với lớp 4 đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục từ đầu năm học làm cơ sở tổ chức triển khai các hoạt động tại đơn vị, hướng dẫn các tổ chuyên môn thực hiện kế hoạch giáo dục môn học. Căn cứ thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 Thông tư ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học cán bộ quản lý đã sâu sát trong việc triển khai, hướng dẫn giáo viên thực hiện kế hoạch bài dạy/môn/tiết có vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Kết quả: 100% giáo viên có kế hoạch bài dạy đã được duyệt khi lên lớp.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc như: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Giáo dục thể chất, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật), Hoạt động trải nghiệm, Khoa học, Lịch sử - Địa lý. Riêng lớp 3, 4 có thêm môn Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ và môn học tự chọn theo quy định của Chương trình GDPT 2018 là Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh); tổ chức các hoạt động củng cố để HS tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của HS; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết

35 phút; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp HS hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho HS được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi HS tiểu học.

- Đối với lớp 5: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 đơn vị đã chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS để tiếp cận Chương trình GDPT 2018 đơn vị xây dựng kế hoạch giáo dục từ đầu năm học làm cơ sở tổ chức triển khai các hoạt động tại đơn vị, hướng dẫn các tổ chuyên môn thực hiện kế hoạch giáo dục môn học. Căn cứ văn bản hợp nhất 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học cán bộ quản lý đã sâu sát trong việc triển khai, hướng dẫn giáo viên thực hiện kế hoạch bài dạy/môn/tiết có vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Giáo viên đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học nhằm phát triển năng lực học sinh, thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng HS, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của HS trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; rà soát, tinh giản những nội dung chưa phù hợp, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung chưa thực sự cấp thiết đối với HS tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng HS; tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của HS; tạo điều kiện cho HS được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của HS. Học sinh nắm được chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học, hoạt động giáo dục. Đa số học sinh năng động, sáng tạo và có kỹ năng sống, phát triển các năng lực và phẩm chất cần thiết.

Tổ chức dạy học cho HS lớp 5 đảm bảo mục tiêu Chương trình GDPT để trang bị kiến thức, kỹ năng giúp HS tiếp tục học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018. Trong quá trình tổ chức thực hiện, đơn vị luôn chú trọng rèn luyện các năng lực, phẩm chất và tạo tâm thế cho HS lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

Đơn vị rất quan tâm việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, dạy học STEM ở các môn học, hoạt động giáo dục để giúp HS có kỹ năng thực hành, phát triển kỹ năng sống.

2.2. Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tin học theo Chương trình GDPT 2018.

a) Đối với môn Tiếng Anh

- Đối với lớp 1 và lớp 2: tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 theo Công văn số 662/SGDĐT-GDTH ngày 17/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình GDPT 2018.

- Đối với lớp 3 và lớp 4: tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc (Tiếng Anh) phù hợp với khả năng tổ chức của đơn vị đảm bảo tính liên thông với môn Ngoại ngữ bắt buộc từ lớp 3 theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 về Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đối với lớp 5: tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình GDPT 2006 theo quy định; tăng cường tổ chức dạy đủ 4 tiết/tuần cho HS lớp 5; sử dụng SGK, tài liệu dạy học theo quy định của Bộ GDĐT theo Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 về việc chấn chỉnh việc sử dụng SGK, tài liệu dạy Tiếng Anh tiểu học và các văn bản khác của Bộ GDĐT.

- Số HS được học môn Tiếng Anh toàn đơn vị 1891/1891 HS đạt 100%, trong đó số HS lớp 1, lớp 2 được học môn Tiếng Anh tự chọn 2 tiết/tuần là 710/710 HS, tỷ lệ 100%; Số HS lớp 3, lớp 4 học môn học theo Chương trình GDPT 2018 là 782/782 HS, tỷ lệ 100%; Số HS lớp 5 được học môn Tiếng Anh 4 tiết/tuần là 399/399 HS tỷ lệ 100%.

b) Đối với môn Tiếng Pháp

Đơn vị không tổ chức dạy-học môn Tiếng Pháp.

c) Đối với môn Tin học và việc tổ chức hoạt động giáo dục Tin học

Thực hiện Công văn số 2581/SGDĐT-GDTH ngày 09/10/2019 của Sở GD&ĐT về việc tổ chức dạy học môn Tin học và các hoạt động giáo dục Tin học theo Chương trình GDPT 2018 đơn vị đã tổ chức dạy học môn Tin học trong đó HS lớp 1, 2 được làm quen môn Tin học là 202/202 HS, tỷ lệ 100%.

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho 100% HS lớp 3, lớp 4 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; HS lớp 3, 4 học môn Tin học, là 150/150 HS, tỷ lệ 100%. Học sinh lớp 5 được học môn Tin học là 72/72 HS, tỷ lệ 100%.

Kết quả: 100% học sinh lớp 3,4,5 được đánh giá hoàn thành môn học.

2.2. Công tác triển khai giáo dục STEM, chuyển đổi số, thí điểm triển khai Học bạ số

a) Đối với giáo dục STEM

Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của CBQL, GV, cha mẹ HS, HS về vai trò của giáo dục STEM nhằm tạo sự đồng thuận; huy động nguồn

lực của cộng đồng triển khai thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong Chương trình GDPT cấp tiểu học.

100% CB, GV được tập huấn giáo dục STEM, làm tốt công tác chỉ đạo, GV đã chủ động tích hợp nội dung giáo dục STEM vào kế hoạch giáo dục đảm bảo chất lượng và hiệu quả; tham dự các chuyên đề cấp cụm trường, cấp Quận nhằm tăng cường trao đổi chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm trong tổ chức dạy học STEM, bước đầu đưa nội dung giáo dục vào các môn học cụ thể theo chủ đề từng khối/lớp đã tạo được sự yêu thích, say mê, kích thích sự tìm tòi, học hỏi và sáng tạo của học sinh. Kết quả: 100% lớp thực hiện.

Giáo viên Mỹ thuật đã áp dụng giáo dục STEM trong dạy và học.

b) Đối với việc triển khai chuyển đổi số, giáo dục kỹ năng công dân số

Đơn vị đã triển khai chuyển đổi số trong duyệt kế hoạch bài dạy, thực hiện hồ sơ chuyên môn và trao đổi thông tin liên quan công tác chuyên môn. Kết quả: 100% cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện.

Đơn vị đã tăng cường đầu tư CSVC, hạ tầng CNTT, thiết bị dạy học môn Tin học; bồi dưỡng GV Tin học nói riêng và GV tiểu học nói chung để sẵn sàng triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở đơn vị thông qua các hình thức: dạy học môn Tin học thực hiện Chương trình GDPT 2018; Tổ chức các câu lạc bộ giáo dục kỹ năng công dân số (CLB Tin học, CLB Tiếng Anh,...).

c) Đối với việc triển khai thí điểm triển khai Học bạ số

100% GV đánh giá học sinh qua ứng dụng phần mềm, thực hiện học bạ số.

3. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình GDPT 2018

Căn cứ tài liệu giáo dục địa phương các lớp 1, 2, 3, 4 được Bộ GD&ĐT phê duyệt, đơn vị đã xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương theo hướng tích hợp, lồng ghép vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của HS theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho HS khi thực hiện, đảm bảo theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT theo Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học và Công văn số 3402/SGDĐT-GDTH ngày 14/11/2022 về việc tổ chức giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học của Sở GD&ĐT.

Giáo viên sử dụng nội dung “Địa phương em” của tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 kết hợp với định hướng tổ chức dạy học trong chủ đề “Địa phương em” của SGK môn Lịch sử và Địa lí 4 đã được địa phương lựa chọn để tổ chức dạy học theo Công văn số 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02/12/2021 về việc Hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục “Địa phương em” trong Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 cấp tiểu học.

4. Thực hiện công tác lựa chọn sách giáo khoa lớp 5

100% Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên đã dự tập huấn các nội dung lựa chọn sách giáo khoa lớp 5 theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT. Ra quyết định thành lập Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa lớp 5, xây dựng kế hoạch làm việc của Hội đồng và làm việc theo kế hoạch dựa trên cơ sở các văn bản chỉ đạo như Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học; Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; Công văn số 79/PGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2024 của Phòng Giáo dục Đào tạo quận Cầu Giấy về việc giới thiệu Sách giáo khoa lớp 5.

Hoàn tất hồ sơ lựa chọn sách giáo khoa đúng thời gian qui định và báo cáo về Phòng Giáo dục&Đào tạo.

5. Nâng cao hiệu quả việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Giáo viên thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng dạy học phân hóa, dạy học tích hợp và dạy học thông qua các hoạt động nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của HS; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Chỉ đạo giáo viên tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới theo Công văn số 4068/BGDĐT-GDTrH ngày 18/8/2016 về việc triển khai mô hình trường học mới từ năm học 2016-2017 và Công văn số 3459/BGDĐT-GDTrH ngày 08/8/2017 về việc rà soát, đảm bảo các điều kiện thực hiện mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột theo công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, trong đó các nhà trường chú trọng chủ động thực hiện việc sắp xếp lại nội dung dạy học một cách phù hợp, thuận lợi để áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mỹ thuật theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 về việc triển khai dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở; vận dụng kỹ thuật “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học Theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.; trong đó chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường.

Đơn vị luôn quan tâm, thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; giáo dục quốc phòng an ninh; an toàn giao thông; phòng chống xâm hại, tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS, bảo tồn động vật hoang dã...), kỹ năng sống ... vào các môn học và hoạt động giáo dục. Việc tích hợp cần chủ động xây dựng theo yêu cầu linh hoạt, hợp lý, hiệu quả theo hướng tích hợp bộ phận hoặc toàn phần, nhẹ nhàng, không gây áp lực học tập đối với HS và giảng dạy đối với GV; rà soát, phát hiện, lược bớt những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cùng cấp học.

b) Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với HS lớp 5 tiếp tục thực hiện đánh giá theo Văn bản hợp nhất Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT - GDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh.

Đối với HS lớp 1, lớp 2, lớp 3 và lớp 4 được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Bộ GD&ĐT.

100% cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia để quản lý kết quả giáo dục và học tập của HS để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho GV quan tâm đến HS và nâng cao hiệu quả các phương pháp dạy học.

Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm lớp 5 rà soát hồ sơ học sinh. Cán bộ quản lý, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên dạy lớp 5 hợp xét hoàn thành chương trình tiểu học, thực hiện nghiêm túc việc tổ chức bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để HS “ngồi nhầm lớp”; GVCN thực hiện đề nghị khen thưởng, viết thư khen HS thực chất, đúng quy định.

Thực hiện biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo quy định, đúng các mức độ theo tinh thần tập huấn của Sở GDĐT.

6. Dạy học tiếng dân tộc thiểu số và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

Trường có 42 học sinh dân tộc thiểu số.

Tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018 và thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với lớp 1,2,3,4. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học theo QĐ số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT và hướng dẫn chương trình theo công văn 9832 của Bộ GD&ĐT đối với lớp 5 và Căn cứ Văn bản số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học về hợp nhất Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 08 năm 2014 và Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Bộ GD-ĐT Ban hành Quy định về đánh giá học sinh Tiểu học.

Trường không áp dụng dạy tiếng dân tộc cho học sinh thiểu số do không có giáo viên phụ trách.

7. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật

Đối với học sinh khuyết tật, nhà trường thực hiện giảng dạy theo hình thức giáo dục hòa nhập. Học sinh được học tập theo chương trình phổ thông dưới sự hỗ trợ từ cha mẹ học sinh, tạo điều kiện cho con em tham gia các hoạt động tập thể.

Trường có 11 học sinh khuyết tật. Việc kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh khuyết tật: Phó Hiệu trưởng giám sát học sinh làm bài, giáo viên chủ nhiệm phối hợp kiểm tra đọc cùng sự hỗ trợ của bạn học. Bài kiểm tra sẽ được ghi điểm và đánh giá, tạo điều kiện để học sinh phát triển năng lực, phẩm chất đúng phương châm “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui”. Kết quả: 11/11 Học sinh hoàn thành chương trình lớp học. Tỷ lệ: đạt 100%.

Học sinh có hoàn cảnh khó khăn luôn nhận được sự quan tâm, hỗ trợ từ các đoàn thể và giáo viên trong trường, được giáo viên quan tâm, hỗ trợ từ tinh thần đến vật chất, tạo điều kiện giúp học sinh vượt khó, học tốt.

Ngoài tổ chức các hoạt động phong trào, hoạt động trải nghiệm nhà trường còn kết hợp với các ban ngành đoàn thể của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Cầu Giấy, Ủy ban nhân dân phường Yên Hòa, các nhà tài trợ, mạnh thường quân, Ban đại diện cha mẹ học sinh quan tâm, hỗ trợ học sinh nghèo.

8. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

a) Về đội ngũ GV và CBQL giáo dục

- 100 % đội ngũ CBQL và GV đạt chuẩn và trên chuẩn.

b) Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

Đơn vị đã chủ động rà soát các điều kiện về CSVC, thiết bị dạy học sẵn có kết hợp với thiết bị dạy học mới để tổ chức dạy học hiệu quả. Tăng cường sửa chữa, trang bị cơ sở vật chất (phòng lớp, bàn ghế, trang thiết bị dạy học, ...), huy động nguồn lực hỗ trợ CSVC cho nhà trường đúng quy định để đảm bảo việc tổ chức dạy học hiệu quả đáp ứng nhu cầu dạy-học của GV-HS thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

c) Về duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia

Nhà trường chủ động phối hợp với Ban Chỉ đạo PCGD-XMC cấp phường huy động 100% trẻ đến trường ngay từ đầu năm học. Tiếp tục tham mưu với các đơn vị có liên quan về giải pháp thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo các quy định của Chính phủ (Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ). và Bộ GD&ĐT (Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt

chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ); tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung chỉ đạo mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện đảm bảo nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định, lưu trữ hồ sơ, minh chứng năm học làm cơ sở tái công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

d) Về công tác lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo

Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 đảm bảo thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng như: Hội đồng trường, CBQL, GV, nhân viên, HS, cha mẹ HS, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Cán bộ quản lý sâu sát trong công tác chỉ đạo, thường xuyên giám sát, kiểm tra việc tổ chức các hoạt động dạy-học, giáo dục học sinh. Kịp thời chỉ đạo, hỗ trợ giáo viên gặp khó khăn trong công tác quản lý, phối hợp cha mẹ học sinh trong giáo dục học sinh đã thu hút sự quan tâm, ủng hộ, đồng hành của cha mẹ học sinh trong công tác giáo dục và hoạt động phong trào tại đơn vị.

e) Hoạt động khác

TT	MÔN THI	GIẢI	CẤP TRƯỜNG	CẤP QUẬN	THÀNH PHỐ
1	Cờ vua	Nhất – Huy chương vàng	5 HS		
		Nhì – Huy chương bạc	6 HS		
		Ba – Huy chương đồng	9 HS	1 Ba	1 Nhì
2	Cờ tướng	Nhất – Huy chương vàng	5 HS	1 Nhất	
		Nhì – Huy chương bạc	3 HS		
		Ba – Huy chương đồng	6 HS		
3	Bóng đá	Ba - Huy chương đồng		1 Ba	1 Nhất

- Tham gia các cuộc thi, kết quả cụ thể:

+ Ngày hội công nghệ thông tin và Stem cấp quận, gian hàng đạt giải Ba

+ Hợp xướng học sinh đạt giải Ba

- 24 HS tích cực tham gia các kì thi Toán, Tiếng Anh, Khoa học Quốc tế
 - + Giải Vàng (hoặc tương đương): 03
 - + Giải Bạc (hoặc tương đương): 09
 - + Giải Đồng (hoặc tương đương): 05
 - + Giải khuyến khích: 07
- Có 22 GV tham gia Hội thi GV dạy giỏi cấp trường. Kết quả có 22 đồng chí được xếp loại Tốt. Nhà trường đã cử đồng chí Hà Văn Linh GVCN lớp 3A3 và Lê Thị Lan Hương GVCN lớp 3A4 tham gia thi GV dạy giỏi cấp Quận và 2 đ/c đều đạt giải Ba.
- Kết quả thi kỹ năng công nghệ thông tin:
 - + Đồng chí Nguyễn Thu Thảo GVCN lớp 2A1 đạt giải Khuyến khích
 - + Đồng chí Trần Thanh Thủy giáo viên tin học đạt giải Khuyến khích
- Kết quả thi bài giảng Elearning, bài giảng Stem:
 - + Đc Nguyễn Thị Huyền Trang GVCN lớp 5B, Đỗ Mai Anh GVCN lớp 5G; Vũ Hồng Nhung GVCN lớp 5H, Bùi Thị Phương Thảo GVCN lớp 5C đạt giải Nhì
 - + Đồng chí Nguyễn Thị Quỳnh Mai GVCN lớp 2A3 đạt giải Ba
 - + Đồng chí Nguyễn Thị Lệ Thu GVCN lớp 4A4 đạt giải Khuyến khích
- Đồng chí Đào Thị Thúy - Bí thư chi bộ, hiệu trưởng; đồng chí Vũ Thị Ánh Tuyết - Phó bí thư chi bộ, phó hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn; đồng chí Trần Thanh Thủy tổ trưởng tổ văn thể mỹ có sáng kiến kinh nghiệm đạt giải cấp thành phố.

Đơn vị luôn quan tâm, thực hiện tốt phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực” qua xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích. Trong năm học 2023-2024 không để xảy ra trường hợp vi phạm quy định, được Phòng Giáo dục và đào tạo công nhận Trường học an toàn.

Đa số học sinh chăm ngoan, tích cực trong các hoạt động phong trào, tham gia sôi nổi trong nhiều hoạt động và đã đạt được nhiều kết quả cao.

8. Công tác truyền thông

Đơn vị đã làm tốt công tác truyền thông Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 ngày 21/11/2017; Nghị quyết 51/2017/QH14; Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018; Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 về đổi mới Chương trình GDPT 2018, tổ chức triển khai SGK, đề xuất, lựa chọn SGK cấp tiểu học. Ban giám hiệu làm tốt công tác triển khai chủ trương, văn bản liên quan đến việc thực hiện chương trình phổ thông 2018 lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và công tác chuẩn bị đối với lớp 5 theo lộ trình trong tập thể hội đồng viên chức. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, quan điểm của Đảng và Nhà nước về chính sách đổi mới của giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Thông báo

sách giáo khoa áp dụng giảng dạy theo chương trình phổ thông 2018 trên website của trường đối với lớp 1,2,3,4. Giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền đến cha mẹ học sinh việc triển khai áp dụng giảng dạy theo chương trình phổ thông 2018 theo lộ trình từ năm học 2020-2021 để cha mẹ học sinh nắm.

Đội ngũ nhà giáo, CBQL quan tâm viết bài và đưa tin về các hoạt động của trường, của Ngành về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, những gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng thu hút sự quan tâm, ủng hộ trong cha mẹ học sinh.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký và đóng dấu)

Đào Thị Thúy

